

**Biểu số 3: BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**C. TY TNHH MTV CÀ PHÊ VIỆT THẮNG**  
MSDN: 6000180748

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
Buôn Ma Thuột, ngày 20 tháng 06 năm 2022

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu.

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP.**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất	Tấn nhân	100	56	
a)	Sản phẩm cà phê thu trong khoán	Tấn nhân	148	80	
b)	Sản phẩm cà phê thu mua ngoài khoán	Tấn nhân			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6,4	5,9	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-	(0,531)	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	-	(0,531)	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng		1,1	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	-	-	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)		-	-	
8	Tổng số lao động gián tiếp	Người	21	21	
9	Tổng quỹ lương gián tiếp	Tỷ đồng	2,3	2,3	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	0,1	0,17	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	2,2	2,13	

- Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

**\*. Thuận lợi:**

- Thị trường tiêu thụ sản phẩm: Hàng hóa công ty chủ yếu bán Tổng công ty Cà phê Việt Nam, các chi nhánh Trục thuộc Tổng công ty Cà phê Việt Nam, và các Pháp nhân thu mua trên địa bàn Tỉnh Đắk Lắk.

- Năng lực về máy móc thiết bị, công nghệ: Công ty có đầy các thiết bị, máy móc cần thiết để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty đã đầu tư và có cơ sở vật chất, công trình thủy lợi đảm bảo nước tưới, hệ thống điện sản xuất, kho chứa hàng, thiết bị chế biến đảm bảo chất lượng.

- Về mạng lưới hoạt động: Văn phòng trụ sở công ty đóng tại Km 5 Quốc lộ 27, TP.Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Về nhân sự: Tổng số lao động hiện có của Công ty là 21 người.
- Ban lãnh đạo công ty có sức trẻ, năng động.
- Đội ngũ CBCNV của Công ty có đủ năng lực, năng động, có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh cà phê.
- Người lao động nhận khoán chủ yếu là người địa phương, am hiểu thổ nhưỡng, có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực chăm sóc, sản xuất, kinh doanh cà phê.

**\*. Khó khăn:**

- Năm 2021 do dịch bệnh Covid 19 bùng phát mạnh, giá nông sản xuống thấp, hoạt động mua bán không thực hiện được, đời sống người lao động gặp nhiều khó khăn, thu nhập thấp, ngoài ra có một số nhóm đối tượng tuyên truyền, vận động người lao động chống khoán, chống sản xuất ra thường xuyên, doanh thu sụt giảm, năm 2021 chỉ đạt 50% kế hoạch.

**II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.**

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
	Dự án quan trọng quốc gia						
	Dự án nhóm A						
	Dự án nhóm B						
1	Dự án đầu tư tái canh 150 ha cà phê với	35,976		20,506	15,5	46,3	2015 - 2022

- Trong quá trình thực hiện, người lao động không tuân thủ quy trình, tái canh không đồng bộ nguyên vùng mà thực hiện cuốn chiếu diện tích nhỏ lẻ, manh mún diễn ra qua từng năm chủ yếu người lao động đầu tư, tình hình tài chính Công ty trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn, không vay được nguồn vốn ngân hàng để đầu tư tái canh cho người lao động.

2. Các khoản đầu tư tài chính:

**III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.**

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

0748-1-  
 G TY  
 THÀNH VI  
 PHÊ  
 HẰNG  
 UỐT 15

**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NẴM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<b>1</b>	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>									
1.1	Công ty A									
1.2	Công ty B									
<b>2</b>	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</b>									
2.1	Công ty C									
2.2	Công ty D									

CHỦ TỊCH KIỂM GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng Hạnh

